

Bản án số: 98 /2020/HC-PT

Ngày: 29/6 /2020

V/v “*kiếu kiện quyết định
hành chính trong lĩnh vực
quản lý đất đai*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Xuân Thành**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Thanh Long**

Ông **Nguyễn Cường**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Tuyết Trinh**, là Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Thọ Định** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 100 /2020 /TLPT-HC ngày 09 tháng 01 năm 2020 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 59/2019/HCST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 993 /2020/QĐXXPT-HC ngày 01 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Hoàng Văn V; địa chỉ: Thôn 6, xã C1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Hoàng Văn T; địa chỉ: Thôn 6, xã C1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (văn bản ủy quyền ngày 10/9/2019). Có mặt.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk; trụ sở: Thôn N, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông Y, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện K (Văn bản ủy quyền ngày 17/9/2019). Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ủy ban nhân dân xã C1, huyện K; trụ sở: Buôn K1, xã C1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện ủy quyền: Ông Y1, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã C1 (Văn bản ủy quyền ngày 16/10/2019). Vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị L; Vắng mặt.

3. Vợ chồng ông Hoàng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Th; Vắng mặt.

4. Ông Hoàng Văn M; Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị L, ông Hoàng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Th, ông Hoàng Văn M: Ông Hoàng Văn T; địa chỉ: Thôn 6, xã C1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (các văn bản ủy quyền ngày 10/9/2019 và ngày 07/10/2019). Có mặt.

5. Ông Hoàng Văn T; địa chỉ: Thôn 6, xã C1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau: Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/8/2019 và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện ủy quyền của người khởi kiện ông Hoàng Văn V là ông Hoàng Văn T trình bày:

Theo Quyết định số 3369/QĐ-UBND, ngày 06/11/2018 của UBND huyện K về việc phê duyệt phương án và dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình Bệnh viện đa khoa huyện K, tỉnh Đắk Lắk và Quyết định số 549/QĐ-UBND, ngày 20/3/2019 của UBND huyện K về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ ông Hoàng Văn V có đất bị thu hồi thuộc công trình Bệnh viện đa khoa huyện K, tỉnh Đắk Lắk, thì gia đình ông Hoàng Văn V bị Nhà nước thu hồi đối với diện tích 968m², thửa đất số 81, tờ bản đồ số 81, tọa lạc tại thôn 6, xã C1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Diện tích 968m² đất bị thu hồi của gia đình ông V nằm trong diện tích 10.000m² do ông Lê Ngọc T1 (Con trai ông Lê Ngọc H1) và ông Hồ Văn H2 (Con rể của ông Lê Ngọc H1) nhận chuyển nhượng diện tích 10.000m² của ông Y Já Mlô. Sau đó, ông T1 và ông H2 tặng cho diện tích đất này cho ông Lê Ngọc H1 sử dụng. Ngày 30/3/2003, ông Lê Ngọc H1 chuyển nhượng 10.000m² này cho vợ chồng ông V sử dụng, canh tác từ đó đến nay, tứ cận cụ thể: Phía Đông giáp đất ông Long, Phía Tây giáp đất Ma Lý, Phía Nam giáp đường đi, Phía Bắc giáp đất ông Long.

Ông V chỉ biết hiện ông Lê Ngọc H1, vợ của ông H1 và ông Lê Ngọc T1 đã chết, ông Hồ Văn H2 đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ nơi cư trú. Ông H1 có 03 người con nhưng 03 người con này đã đi khỏi địa phương, không rõ thông tin tên tuổi và địa chỉ. Ông V cũng không biết thông tin gì của ông Y Já Mlô.

Sau khi nhận chuyển nhượng gia đình ông V trồng hơn 600 cây cà phê, sử dụng ổn định từ đó đến khi bị Nhà nước thu hồi, không tranh chấp với ai, đủ điều kiện để được Nhà nước bồi thường khi thu hồi đất. Mặt khác, ngày

10/3/2013 ông V đã lập Giấy tặng cho quyền sử dụng đất cho vợ chồng con trai là anh Hoàng Văn Đ và chị Nguyễn Thị Th, đã được UBND xã C1 xác nhận ngày 15/3/2013.

Trước khi nhà nước thu hồi đất, phía Nam thửa đất của gia đình ông V có một con đường đất duy nhất để gia đình ông V cùng các hộ dân trong khu vực đi lại để canh tác. Nay nhà nước thu hồi để xây dựng công trình nhưng chưa làm lại con đường mới để gia đình ông V và các hộ dân xung quanh có đường đi lại để canh tác, những hộ dân khác đang đi tạm ngang trong phần rẫy của gia đình ông V, việc đi lại hết sức khó khăn, ảnh hưởng đến cây trồng trên phần đất của gia đình ông V.

Khi Nhà nước thu hồi đất, gia đình ông V không nhận được Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là không đúng trình tự, thủ tục thu hồi đất theo quy định của pháp luật đất đai hiện hành. Trong quá trình giải quyết khiếu nại tại UBND huyện K, lãnh đạo UBND huyện K không tham gia tất cả các buổi làm việc và các phiên đối thoại nào là vi phạm Luật giải quyết khiếu nại. Gia đình ông V chỉ nhận được Thông báo nhận tiền của Trung tâm phát triển quỹ đất huyện K, không biết mức bồi thường, hỗ trợ cụ thể như thế nào. Gia đình ông V sống chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp, hoàn cảnh kinh tế hết sức khó khăn nhưng Nhà nước bồi thường không thỏa đáng, không đúng nguồn gốc đất đối với diện tích đất và tài sản gắn liền trên đất bị thu hồi làm gia đình ông V lâm vào hoàn cảnh không có đất để làm, không đủ tiền để mua lại đất để canh tác.

Do đó, ông Hoàng Văn V làm đơn khiếu nại đề ngày 25/4/2019 và đơn khiếu nại bổ sung đề ngày 06/5/2019 gửi UBND huyện K. Đến ngày 26/7/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K ban hành Quyết định số 2113/QĐ-UBND về việc giải quyết đơn khiếu nại của hộ gia đình ông Hoàng Văn V, thường trú tại thôn 6, xã C1, huyện K, nội dung bác bỏ toàn bộ đơn khiếu nại của ông V là làm xâm hại nghiêm trọng quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông.

Vì vậy, ông V khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K về việc giải quyết đơn khiếu nại của hộ gia đình ông Hoàng Văn V, thường trú tại thôn 6, xã C1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện K phải bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền trên đất theo quy định của pháp luật khi nhà nước thu hồi đất của gia đình ông V.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện K có biện pháp để mở đường đi (Thay đường đi cũ) cho gia đình ông V và những hộ dân xung quanh.

*** Người bị kiện Chủ tịch UBND huyện K - Người đại diện theo ủy quyền của là ông Y, trình bày:**

Thực hiện Quyết định số 1151/QĐ-UBND ngày 14/5/2010 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc Quy hoạch tổng thể mặt bằng tỷ lệ 1/500 đối với dự án Bệnh

viện đa khoa huyện K, UBND huyện tiến hành lập các thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của Luật Đất đai năm 2003 và các Nghị định hướng dẫn tại thời điểm thực hiện. Ngày 14/6/2011, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 2069/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án hỗ trợ, giải phóng mặt bằng để thi công công trình Bệnh viện đa khoa huyện K. Theo đó, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện tiến hành tổ chức chi trả tiền bồi thường theo quy định, nhưng 03/07 hộ gia đình không thống nhất nhận tiền bồi thường, hỗ trợ gồm ông Hoàng Văn V (1.439.200 đồng), ông Nguyễn Đình H (47.200 đồng), ông Nguyễn Hữu Nh (47.200 đồng). Còn lại 04 hộ gia đình gồm ông Trần Thăng L, ông Tô Văn Th1 và ông Phan Bá Th2 đã nhận tiền hỗ trợ và có cam kết bàn giao mặt bằng. Tuy nhiên đến năm 2016 dự án mới được triển khai thực hiện nhưng lại gặp khó khăn vướng mắc là toàn bộ diện tích thuộc công trình xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện K không có quyết định thu hồi đất. Vì vậy, UBND huyện đã báo cáo UBND tỉnh và được UBND tỉnh hướng dẫn xử lý tại Công văn số 410/UBND-TNMT, ngày 17/01/2018 về việc xử lý các vướng mắc phát sinh trong công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện công trình Bệnh viện đa khoa huyện K, nội dung công văn hướng dẫn “Đồng ý chủ trương giao cho UBND huyện ban hành Quyết định thu hồi đất đối với các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi để thực hiện công trình Bệnh viện đa khoa huyện K tại xã C1, huyện K theo đúng quy định của pháp luật; tiến hành kiểm tra rà soát lại quá trình lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện Quyết định số 2069/QĐ-UBND ngày 14/6/2011 của UBND huyện K. Trong trường hợp phải lập và phê duyệt lại phương án bồi thường, hỗ trợ thì ban hành Quyết định hủy phương án hỗ trợ, giải phóng mặt bằng đã được UBND huyện K phê duyệt tại Quyết định số 2069/QĐ-UBND ngày 14/6/2011 của UBND huyện K; thực hiện điều chỉnh, bổ sung hoặc phê duyệt lại phương án đối với giá trị bồi thường, hỗ trợ tăng thêm; đồng thời có văn bản đề nghị Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện”. Theo đó, UBND huyện đã lập ban hành Quyết định thu hồi đất, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được thực hiện đúng theo quy

định tại điểm a, khoản 3, Điều 69 của Luật đất đai năm 2013 trên cơ sở nguồn gốc đất được xác định tại thời điểm lập phương án năm 2011.

- Về nguồn gốc đất: Căn cứ vào sơ đồ giao đất, giao rừng (trước khi giao đất, giao rừng là đất của Lâm trường C1) theo Quyết định 905/QĐ-UBND, ngày 01/4/2003 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án giao đất, giao rừng phòng hộ Quốc lộ 14 tại hai huyện E và K. Cụ thể: Căn cứ vào biên bản xác minh nguồn gốc sử dụng đất của các hộ gia đình có đất bị thu hồi đất tại công trình Bệnh viện đa khoa huyện K và Báo cáo số 175/BC-UBND, ngày 17/10/2018 của UBND xã C1 thì diện tích thu hồi 968m² tại thửa đất số 81, tờ bản đồ địa chính số 81 nằm trong phần diện tích giao đất, giao rừng ngày 17/12/2003 cho hộ ông Phan Bá Th2 quản lý và bảo vệ phát triển lâm nghiệp với diện tích 24.560m² thuộc lô 40 (a+b+c), tiểu khu 356, sơ đồ giấy số 04. Sau đó hộ gia đình ông Hoàng Văn V lấn, chiếm đất để canh tác.

Ngoài ra tại Phương án được lập năm 2011, trong các Tờ khai tài sản, đất và hoa màu trên đất và Biên bản kiểm kê tài sản, đất và hoa màu trên đất thuộc công trình Bệnh viện đa khoa huyện K do Trung tâm phát triển quỹ đất huyện lập ngày 16/02/2011 thì hộ ông Hoàng Văn V đã ký công nhận diện tích đất 968m² bị thu hồi là đất lâm nghiệp, nên theo điểm d Khoản 1 Điều 76 Luật Đất đai 2013 không được bồi thường về đất mà chỉ được hỗ trợ tài sản, cây trồng trên đất.

- Đối với nội dung các hộ gia đình đề nghị mở con đường đi là hợp lý và cần được xem xét. Vì vậy, ngày 08/5/2019, UBND huyện đã có Công văn số 441/UBND-TNMT về vướng mắc sau khi thực hiện công trình Bệnh viện đa khoa huyện K gửi Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk (Là đơn vị chủ đầu tư công trình) để kiến nghị có thể điều chỉnh dự án, bố trí lại một phần diện tích khu vực giáp ranh với các hộ gia đình để mở đường đi cho các hộ gia đình có đất canh tác phía sau công trình Bệnh viện đa khoa huyện K. Nếu như chủ đầu tư không đồng ý thì cũng không ảnh hưởng tới quyền lợi và gây cản trở đến việc sử dụng đất của các hộ gia đình, bởi theo Khoản 1 Điều 254 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: “Chủ sở hữu có bất động sản bị vây bọc bởi các bất động sản của các chủ sở hữu khác mà không có hoặc không đủ lối đi ra đường công cộng có quyền yêu cầu chủ sở hữu bất động sản vây bọc dành cho mình một lối đi hợp lý trên phần đất của họ”. Nhưng trên thực tế khi thực hiện công trình thì phía Bắc của Bệnh viện đã mở 01 con đường (được rải đá dăm 1x2 rộng 6m, cạnh trụ sở Trung tâm dân số kế hoạch hóa gia đình huyện, có điểm đầu là đường Quốc lộ 14 cũ và điểm cuối là đất của ông Trần Thăng L - người có đất bị thu hồi) và ở phía Nam của công trình Bệnh viện đa khoa huyện, giữa đất quy hoạch trụ sở Đài truyền thanh, truyền hình huyện và Bệnh viện cũng đã mở con đường rộng khoảng 5m (điểm đầu là đường Quốc lộ 14 cũ, điểm cuối là đất của ông Hoàng Văn V).

- Về việc bàn giao Thông báo thu hồi đất, Quyết định thu hồi đất và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất: Ngày 13/11/2018, UBND xã C1 đã bàn giao Quyết định thu hồi đất số: 3364/QĐ-UBND ngày 06/11/2018 của UBND huyện K về việc thu hồi 968m² đất của hộ ông V để xây dựng công trình Bệnh viện đa khoa huyện K nhưng hộ ông Hoàng Văn V không nhận (Có biên bản giao nhận photo kèm theo). Đồng thời UBND xã C1 đã thực hiện công khai phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thể hiện tại biên bản công khai phương án ngày 12/11/2018 và đến ngày 12/12/2018 đã tổ chức vận động các hộ gia đình có đất bị thu hồi bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công công trình Bệnh viện đa khoa huyện K (có các biên bản photo kèm theo).

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 8 và Điều 20 Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND, ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thì việc bàn giao Thông báo thu hồi đất, Quyết định thu hồi đất và

phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho các hộ gia đình là đúng theo quy định.

- Bồi thường và các khoản hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất đối với hộ ông Hoàng Văn V:

Căn cứ theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND, ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk; Quyết định số 40/2016/QĐ-UBND, ngày 01/12/2016 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định cơ chế phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk): Trung tâm phát triển quỹ đất đã điều tra khảo sát đo đạc kiểm đếm theo đúng quy định và đã trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện K tại Quyết định số 3369/QĐ-UBND, ngày 06/11/2018.

Đối với các nội dung đề nghị hỗ trợ khi thu hồi đất theo các chính sách của pháp luật và bồi thường quyền sử dụng đất cho các gia đình theo giá đất do UBND tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất (giá thị trường): Theo quy định tại Điều 83 Luật Đất đai năm 2013 quy định về hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất thì diện tích đất bị thu hồi của các hộ gia đình không đủ điều kiện bồi thường nên không được hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất. Tuy nhiên, Trung tâm phát triển quỹ đất huyện đã có Tờ trình số 01/TTr-CNTTPTQĐ ngày 09/2/2018 về việc xin phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp khi Nhà nước thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân tại công trình: Bệnh viện đa khoa huyện K, tỉnh Đắk Lắk xin ý kiến Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề xuất hỗ trợ khác tại công trình Bệnh viện đa khoa huyện K. Tại Công văn số 1607/STNMT-CCQLĐĐ ngày 24/7/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề nghị hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện các công trình tại xã C1, huyện K hướng dẫn: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 23 Quyết định số 39/2014/QĐ-UBND, ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk thì việc quyết định biện pháp hỗ trợ khác thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh là để đảm bảo có chỗ ở, ổn định đời sống và sản xuất cho người bị thu hồi đất: chỉ được xem xét trong trường hợp người có đất thu hồi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và dựa trên ý kiến đề nghị của UBND cấp huyện. Trong đó trách nhiệm của UBND huyện phải kiểm tra, rà soát lại hoàn cảnh sống, điều kiện kinh tế, điều kiện đất đai sản xuất, làm rõ hành vi vi phạm pháp luật về đất đai; báo cáo từng hộ cụ thể và đề xuất mức hỗ trợ bằng

tiền; xác định nguồn kinh phí thực hiện chi trả hỗ trợ khác. Tại Báo cáo số 128/BC-UBND ngày 09/8/2018 của UBND xã C1 báo cáo kết quả rà soát hoàn cảnh, điều kiện kinh tế, đất sản xuất và hành vi vi phạm pháp luật về đất đai của các hộ gia đình, cá nhân liên quan đến đất nằm trong công trình Bệnh viện đa khoa huyện K thì không có hộ gia đình nào đủ điều kiện được hưởng mức hỗ trợ khác.

Căn cứ theo nội dung đơn khiếu nại của hộ ông Hoàng Văn V, qua quá trình xác minh với đầy đủ các tài liệu có liên quan, Chủ tịch UBND huyện K đã ban hành Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 về việc giải quyết đơn khiếu nại của hộ ông Hoàng Văn V theo đúng trình tự thủ tục, quy định của pháp luật. Đồng thời trong quá trình xét xử vụ án, UBND huyện cũng đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh lưu ý đến việc mua bán, tặng cho đất tự phát của các hộ gia đình, cá nhân là không đúng với quy định tại Điều 12 và Điều 106, Luật Đất đai năm 2003 (luật áp dụng tại thời điểm các hộ gia đình mua bán, tặng cho đất). Đề nghị Tòa xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ủy ban nhân dân xã C1 là ông Y1 trình bày:

Căn cứ sơ đồ giao đất, giao rừng theo Quyết định số 905/2003/QĐ-UB ngày 01/4/2003 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án giao đất, giao rừng phòng hộ Quốc lộ 14 tại hai huyện E và K; sơ đồ giao đất lâm nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân tại sơ đồ số 04, tiểu khu 356 đã được UBND huyện K ký duyệt ngày 25/7/2003; biên bản giao đất ngoài thực địa cho gia đình ông Phan Bá Th2 ngày 17/12/2003, diện tích 24.560m², tại lô số 40 (a+b+c+d), tờ bản đồ số 04, tiểu khu 356; bản đồ Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2008 – 2010 tại vị trí trên vào mục đích trồng rừng, có ký hiệu số 37, được UBND huyện K ký duyệt năm 1998; trích đo địa chính số 839/TL-KBU của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện K ngày 07/11/2017, thửa đất số 81, thì phần diện tích thu hồi 968m² nằm trong ranh giới đất rừng theo Quyết định số 905/2003/QĐ-UB và đã được giao cho gia đình ông Phan Bá Th2 quản lý và bảo vệ.

Tại Phương án lập năm 2011, các Tờ khai tài sản, đất và hoa màu trên đất và Biên bản kiểm kê tài sản, đất và hoa màu trên đất thuộc công trình Bệnh viện đa khoa huyện K do Trung tâm phát triển quỹ đất huyện lập ngày 16/02/2011 thì hộ ông V đã ký công nhận diện tích đất 968m² bị thu hồi là đất lâm nghiệp, nên theo điểm đ khoản 1 Điều 76 Luật Đất đai 2013 thì không được bồi thường về đất mà chỉ được hỗ trợ tài sản, cây trồng trên đất.

Ngày 13/11/2018, UBND xã C1 cùng Trung tâm phát triển quỹ đất huyện K đã giao Quyết định thu hồi đất để xây dựng công trình Bệnh viện đa khoa huyện K cho hộ ông Hoàng Văn V, gia đình ông V có mặt tại trụ sở UBND xã nhưng không nhận quyết định (Có biên bản giao nhận). Đồng thời, ngày 12/11/2018 UBND xã C1 đã thực hiện công khai phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Đến ngày 12/12/2018 đã tổ chức vận

động các hộ gia đình có đất bị thu hồi bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công công trình Bệnh viện đa khoa huyện K.

Ngày 06/5/2019, UBND xã C1 tham gia cùng Phòng tài nguyên và môi trường huyện K xác minh, giải quyết nội dung khiếu nại của 03 hộ gia đình, trong đó có gia đình ông Hoàng Văn V khiếu nại Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của UBND huyện K. Ngày 05/7/2019, UBND xã C1 tham gia cùng UBND huyện K, phòng Tài nguyên và môi trường huyện K tổ chức đối thoại với gia đình ông V.

Ủy ban nhân dân xã C1 xác định việc Chủ tịch UBND huyện K thi hành quyết định cưỡng chế thu hồi đất thuộc phạm vi công trình Bệnh viện đa khoa huyện K và việc giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Văn V là đảm bảo đúng trình tự

thủ tục theo quy định pháp luật. Ủy ban nhân dân xã C1 thống nhất với quan điểm của Chủ tịch UBND huyện K như trên.

+ Ông Hoàng Văn T, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị L, ông Hoàng Văn Đ, bà Nguyễn Thị Th, ông Hoàng Văn M trình bày:Các ông bà thống nhất với phần trình bày và yêu cầu của người khởi kiện ông Hoàng Văn V, không có ý kiến gì thêm.

Với nội dung nêu trên tại bản án hành chính sơ thẩm số 59/2019/HCST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã quyết định.

- Căn cứ vào Điều 30 và khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 116; Điều 159 và điểm a khoản 1 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;

- Căn Điều 18, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Luật khiếu nại năm 2011;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 106 Luật đất đai năm 2003;

- Căn cứ khoản 1 Điều 75, Điều 76; Điều 99; Điều 100; Điều 101 Luật đất đai năm 2013;

Tuyên xử:

[1] Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn V về việc:

- Huỷ Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch UBND huyện K về việc giải quyết đơn khiếu nại của hộ gia đình ông Hoàng Văn V.

- Yêu cầu UBND huyện Krông Buk phải bồi thường hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất khi thu hồi đất của gia đình ông V.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện K có biện pháp để mở đường đi (Thay đường đi cũ) cho gia đình ông V và những hộ dân xung quanh.

Bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 10 tháng 12 năm 2019 ông Hoàng Văn V kháng cáo bản án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay ông Hoàng Văn V, vẫn giữ nguyên đơn khởi kiện và vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo.

Trong phần phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và hội đồng xét xử chấp hành đúng các quy định của Luật Tổ tụng hành chính, các đương sự thực hiện đúng quyền nghĩa vụ của mình. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Hoàng Văn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan toàn diện chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ông Hoàng Văn V khởi kiện, yêu cầu hủy Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện K về việc giải quyết đơn khiếu nại của hộ gia đình ông Hoàng Văn V, thường trú tại thôn 6, xã C1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vì ông V cho rằng:

+ Diện tích 968m² đất bị thu hồi của gia đình ông V nằm trong diện tích 10.000m² do ông Lê Ngọc T1 (Con trai ông Lê Ngọc H1) và ông Hồ Văn H2 (Con rể của ông Lê Ngọc H1) nhận chuyển nhượng diện tích 10.000m² của ông Y Já Mlô. Sau đó, ông T1 và ông H2 tặng cho diện tích đất này cho ông Lê Ngọc H1 sử dụng. Ngày 30/3/2003, ông Lê Ngọc H1 chuyển nhượng 10.000m² này cho vợ chồng ông V sử dụng, canh tác từ đó đến nay, tứ cận cụ thể: Phía Đông giáp đất ông Long, Phía Tây giáp đất Ma Lý, Phía Nam giáp đường đi, Phía Bắc giáp đất ông Long.

Ông V chỉ biết hiện ông Lê Ngọc H1, vợ của ông H1 và ông Lê Ngọc T1 đã chết, ông Hồ Văn H2 đã bỏ đi khỏi địa phương không rõ nơi cư trú. Ông H1 có 03 người con nhưng 03 người con này đã đi khỏi địa phương, không rõ thông tin tên tuổi và địa chỉ. Ông V cũng không biết thông tin gì của ông Y Já Mlô.

+ Sau khi nhận chuyển nhượng gia đình ông V trồng hơn 600 cây cà phê, sử dụng ổn định từ đó đến khi bị Nhà nước thu hồi, không tranh chấp với ai, đủ điều kiện để được Nhà nước bồi thường khi thu hồi đất. Mặt khác, ngày 10/3/2013 ông V đã lập Giấy tặng cho quyền sử dụng đất cho vợ chồng con trai là anh Hoàng Văn Đ và chị Nguyễn Thị Th, đã được UBND xã C1 xác nhận ngày 15/3/2013.

[2] Xét đơn kháng cáo của ông Hoàng Văn V, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguồn gốc đất hộ ông Hoàng Văn V sử dụng đối với diện tích 968m² (nằm trong một phần diện tích đất 10.000m²), thửa đất số 81, tờ bản đồ số 81, tọa lạc tại thôn 6, xã C1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Tứ cận cụ thể: phía Đông giáp đất ông Long, phía Tây giáp đất Ma Lý, phía Nam giáp đường đi, phía Bắc giáp đất ông Long. Trước đây là đất rừng phòng hộ, do Ban quản lý rừng phòng hộ Quốc lộ 14 thuộc Lâm trường C1 quản lý, để bảo vệ rừng và sản xuất lâm

nghiệp. Ông V cho rằng diện tích đất này nhận chuyển nhượng của ông Lê Ngọc H1 (không có ngày tháng, không có xác nhận của chính quyền địa phương). Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, không được công chứng hoặc chứng thực; Đất không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, nên không đủ điều kiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất, được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 106 Luật đất đai năm 2003. Do đó, Chủ tịch UBND huyện K ban hành Quyết định số: 2113/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch UBND huyện K, về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông V “Không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của hộ ông Hoàng Văn V” là có căn cứ.

[3] Diện tích đất 968m² của gia đình ông V bị thu hồi, không đủ điều kiện để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, được quy định tại Điều 99, Điều 100, Điều 101 Luật đất đai năm 2013, nên không đủ điều kiện được bồi thường về đất, khi Nhà nước thu hồi đất vì lợi ích công cộng, được quy định tại khoản 1 Điều 75 Luật đất đai năm 2013. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện tại Sơ đồ giao đất Lâm Nghiệp cho hộ gia đình, cá nhân do Trung tâm Quy hoạch khảo sát thiết kế nông lâm Nghiệp Đắc Lắc phê duyệt ngày 18/7/2003; Ban Quản lý dự án bảo vệ rừng phòng hộ Quốc lộ 14 phê duyệt ngày 21/7/2003 và UBND huyện K duyệt ngày 25/7/2003 có đủ căn cứ để khẳng định. Diện tích đất 968m² của gia đình ông V bị thu hồi, để xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện K, có nguồn gốc là đất lâm nghiệp, hộ gia đình ông V không có quyết định được giao đất và không có tên trong sơ đồ giao đất (**BI 290, 291**). Tại Biên bản kiểm kê tài sản, đất và hoa màu trên đất thuộc công trình Bệnh viện đa khoa huyện K do Trung tâm phát triển quỹ đất huyện lập ngày 29/01/2018 thì hộ ông Hoàng Văn V đã ký công nhận diện tích đất 968m² bị thu hồi là đất lâm nghiệp.

Do đó, Chủ tịch UBND huyện K ban hành Quyết định số: 2113/QĐ-UBND ngày 26/7/2019, về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông V “Không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của hộ ông Hoàng Văn V” là có căn cứ, Bản án sơ thẩm không chấp nhận đơn khởi kiện của ông V là có cơ sở. Tại cấp phúc thẩm không có chứng cứ nào mới cần được xem xét do vậy đơn kháng cáo của ông V không được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do đơn kháng cáo không được chấp nhận nên ông Hoàng Văn V phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Hoàng Văn V.

Giữ nguyên quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 59/2019/HCTST ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắc Lắc.

- Căn cứ vào Điều 30 và khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 116; Điều 159 và điểm a khoản 1 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;

- Căn Điều 18, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Luật khiếu nại năm 2011;
- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 106 Luật đất đai năm 2003;
- Căn cứ khoản 1 Điều 75, Điều 76; Điều 99; Điều 100; Điều 101 Luật đất đai năm 2013;

Tuyên xử:

[1] Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Văn V về việc:

- Huỷ Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 26/7/2019 của Chủ tịch UBND huyện K về việc giải quyết đơn khiếu nại của hộ gia đình ông Hoàng Văn V.

- Yêu cầu UBND huyện Krông Buk phải bồi thường hỗ trợ về đất, tài sản gắn liền với đất khi thu hồi đất của gia đình ông V.

- Buộc Ủy ban nhân dân huyện K có biện pháp để mở đường đi (Thay đường đi cũ) cho gia đình ông V và những hộ dân xung quanh

[2] Về án phí hành chính phúc thẩm:

Ông Hoàng Văn V phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính phúc thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp (Ông Hoàng Văn Đ nộp thay) theo biên lai thu số AA/2019/0008456 ngày 21/12/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Xuân Thành